

Việt Nam

1,000
người được
khảo sát

14%
Thế hệ Z

63%
Thế hệ Y
(Millennials)

20%
Thế hệ X

3%
Thế hệ Baby
Boomers

43%
Nữ giới

57%
Nam giới

90%
Làm việc toàn thời gian

9%
Làm việc bán thời gian

48%
Có một công việc
duy nhất

52%
Có nhiều hơn
một công việc

18%
Làm việc trực tiếp
toàn thời gian

74%
Làm việc
hybrid

8%
Làm việc từ xa
toàn thời gian

Khả năng hoạt động

54% tin rằng tổ chức nơi họ đang làm việc sẽ tiếp tục hoạt động trong hơn 10 năm nữa (so với tỷ lệ khu vực Châu Á Thái Bình Dương là 51%), trong đó Millennials là thế hệ lạc quan nhất (với 56%) và Gen Z là thế hệ ít lạc quan nhất (với 47%).

Hành động vì khí hậu

Người lao động ở Việt Nam có ý thức mạnh mẽ trong việc thúc đẩy bên sử dụng lao động thực hiện các hành động vì khí hậu. 55% cho rằng bên sử dụng lao động có trách nhiệm thực hiện các biện pháp để giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu.
(Châu Á Thái Bình Dương: 41%)



53% tin rằng công ty của họ đang thực hiện các hành động cần thiết để bảo vệ môi trường (so với tỷ lệ tại Châu Á Thái Bình Dương là 43%).

Kỹ năng nghề nghiệp

61% tin rằng các kỹ năng cho công việc của họ sẽ thay đổi đáng kể trong 5 năm tới
(Châu Á Thái Bình Dương: 44%).

59% tin rằng tổ chức nơi họ đang làm việc sẽ cho họ các cơ hội để vận dụng các kỹ năng cần thiết nhất cho sự nghiệp của họ trong 5 năm tới
(Châu Á Thái Bình Dương: 48%).



Người lao động cho rằng các kỹ năng về con người quan trọng hơn các kỹ năng về kỹ thuật hoặc kinh doanh, bao gồm khả năng thích ứng/linh hoạt (70%), kỹ năng hợp tác (70%), tư duy phản biện (68%) và kỹ năng phân tích/dữ liệu (66%).

Cảm nhận của nhân viên

59% cảm thấy rất hài lòng hoặc tương đối hài lòng với công việc của họ (khá tương tự với dữ liệu tại Châu Á Thái Bình Dương là 57%).

Người lao động Việt Nam thường ít yêu cầu thăng chức (thấp hơn 4%) và thay đổi nơi làm việc (thấp hơn 8%) so với người lao động tại khu vực Châu Á Thái Bình Dương.



Việt Nam
2023

Châu Á Thái Bình Dương
2023

Yêu cầu tăng lương	43%	43%
Yêu cầu thăng tiến	34%	38%
Thay đổi nơi làm việc	20%	28%

Trong đó:

- 63% khẳng định rằng họ có thể thực sự là chính mình tại nơi làm việc (Châu Á Thái Bình Dương: 52%)
- 58% nhận thấy cấp trên có cân nhắc đến quan điểm của họ khi ra quyết định (Châu Á Thái Bình Dương: 47%)

Công nghệ mới nổi

Người lao động tại Việt Nam rất lạc quan về những cơ hội và lợi ích mà Trí tuệ nhân tạo (AI) sẽ mang lại cho sự nghiệp của họ.

60% nghĩ rằng AI sẽ hỗ trợ gia tăng năng suất/ hiệu quả trong công việc (Châu Á Thái Bình Dương: 41%)

58% nghĩ rằng AI mang lại các cơ hội để học các kỹ năng mới có giá trị (Châu Á Thái Bình Dương: 34%)

41% nghĩ rằng AI mang lại cơ hội việc làm mới cho họ (Châu Á Thái Bình Dương: 25%)

38% tin rằng AI sẽ thúc đẩy họ học những kỹ năng mới mà họ chưa tự tin rằng mình có khả năng học (Châu Á Thái Bình Dương: 22%)

57% nghĩ rằng các kỹ năng kỹ thuật số là quan trọng đối với sự nghiệp của họ (Châu Á Thái Bình Dương: 59%)



Thông tin liên hệ:

Phan Thị Thùy Dương
Phó Tổng Giám Đốc,
Dịch vụ Pháp lý
phan.thi.thuy.duong@pwc.com

Christopher Lee (Aik Sern)
Giám đốc,
Dịch vụ Tư vấn chuyển đổi nguồn nhân lực
lee.aik.sern@pwc.com

Môi trường làm việc



Sự công bằng

62% cho rằng họ được cấp trên đối xử công bằng và bình đẳng (Châu Á Thái Bình Dương: 53%).



Văn hóa công sở

32% cho rằng cấp trên của họ thường quá gắt gao đối với những sai sót không thiết yếu (Châu Á Thái Bình Dương: 31%)

32% cho rằng họ được cấp trên khuyến khích thể hiện quan điểm và tranh luận (Châu Á Thái Bình Dương: 33%).



Động lực

58% cảm thấy công việc của họ mang đến sự hài lòng (Châu Á Thái Bình Dương: 51%).



Nhận xét

68% tích cực lắng nghe nhận xét và vận dụng để cải thiện hiệu suất làm việc (Châu Á Thái Bình Dương: 53%)

66% đưa ra những nhận xét mang tính xây dựng cho đồng nghiệp của họ để giúp cải thiện hiệu suất làm việc chung của nhóm (Châu Á Thái Bình Dương: 51%).